

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 08 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 25/08/2026 ĐẾN NGÀY 03/09/2026

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Từ ngày 25/8-03/9, chịu ảnh hưởng chủ yếu của phía nam dải HTNĐ có trục khoảng 18-21 độ Vĩ Bắc nối với XTNĐ hoạt động trên Biển Đông sau có xu hướng nâng trục dần lên phía Bắc; gió mùa Tây Nam hoạt động trung bình đến mạnh. Trên cao áp cao Cận nhiệt đới hoạt động ổn định, từ khoảng ngày 25/8 hoạt động mạnh và lấn về phía Tây.

Thời tiết chủ yếu: Từ ngày 24-29/8, ngày nắng nóng, có nơi nắng nóng gay gắt, chiều và đêm có mưa rào và dông vài nơi; khả năng từ ngày 30/8 nền nhiệt độ có xu hướng giảm dần và sau có khả năng kết thúc nắng nóng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông rải rác.

Cảnh báo tác động:

- Những ngày mưa dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh trong cơn dông.
- Do ảnh hưởng của nắng nóng kết hợp với độ ẩm trong không khí giảm thấp nên có nguy cơ xảy ra cháy nổ và hỏa hoạn ở khu vực dân cư do nhu cầu sử dụng điện tăng cao và nguy cơ xảy ra cháy rừng. Ngoài ra, nắng nóng còn có thể gây tình trạng mất nước, kiệt sức, đột quỵ do sốc nhiệt đối với cơ thể người khi tiếp xúc với nền nhiệt độ cao.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 24/08/2026							Ngày 25/08/2026							26/08/2026							27/08/2026						
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết		
Hải Châu	28	0	30	SSW	2	70		38	0	25	SSW	3	45		28	38	60	SSW	2		28	38	60	SSW	2			
Cẩm Lệ	28	0	30	SSW	2	80		37	0	35	SSW	2	46		28	37	30	SSW	2		28	37	35	SSW	2			
Sơn Trà	27	0	30	SSW	3	80		37	0	30	SSW	3	48		27	37	35	SSW	3		27	37	30	SSW	3			
Hòa Khánh	29	0	30	SW	2	75		38	0	30	SW	2	44		29	38	25	SW	2		29	38	30	SW	2			
Ngũ Hành Sơn	27	0	30	SW	3	75		37	0	25	SW	4	48		28	37	30	SW	3		28	37	35	SW	3			
Hòa Tiến	27	0	25	SW	2	80		37	0	30	SW	3	50		27	36	25	SW	2		27	36	30	SW	2			
Hải Vân	26	0	30	SW	3	85		36	0	30	SW	3	50		26	35	60	SW	2		26	35	55	SW	2			
Hoàng Sa	26	0	30	SSW	8	95		32	0	30	SSW	8	60		26	32	30	SSW	5		26	32	25	SSW	5			
Tam Kỳ	27	0	30	SSW	2	80		38	0	30	SSW	3	45		27	38	25	SSW	2		27	38	30	SSW	2			
Thăng Bình	26	0	30	SSW	3	80		37	0	35	SSW	2	46		27	38	25	SSW	2		27	38	35	SSW	2			
Hội An	27	0	30	SSW	3	80		37	0	25	SSW	3	46		26	37	30	SSW	2		26	37	35	SSW	2			
Điện Bàn	28	0	30	SSW	3	83		38	0	25	SSW	3	44		27	38	30	SSW	2		27	38	30	SSW	2			
Đại Lộc	26	0	35	SW	2	90		36	0	30	SW	2	50		26	36	55	SW	2		26	36	60	SW	2			
Núi Thành	27	0	30	SSW	3	83		37	0	30	SSW	3	48		27	37	60	SSW	3		27	37	55	SSW	3			
Tiên Phước	25	0	55	SW	2	83		37	0	30	SW	2	52		25	36	55	SW	2		25	36	60	SW	2			
Trà My	24	0	30	SSW	2	97		36	0	35	SSW	2	52		24	36	55	SSW	1		24	36	55	SSW	1			
Khâm Đức	24	3	60	SW	2	98		36	0	30	SSW	2	52		24	36	60	SW	2		24	36	60	SW	2			
Thạnh Mỹ	25	0	30	SW	2	96		36	0	30	SW	3	54		25	35	30	SW	2		25	35	25	SW	2			
Quế Sơn	25	0	30	SW	1	96		36	0	35	SSW	3	53		25	35	30	SW	1		25	35	35	SW	1			
Đồng Giang	24	4	60	SW	1	97		35	2	55	SSW	2	54		24	35	60	SW	2		24	35	55	SW	2			
Tây Giang	24	5	25	SSW	1	97		35	0	30	SSW	2	55		24	35	30	SSW	1		24	35	25	SSW	1			

Điểm dự báo	28/08/2026				29/08/2026				30/08/2026				31/08/2026				01/09/2026				02/09/2026				03/09/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	28	38	60		28	38	60		27	36	30		27	36	60		26	33	60		26	33	60		26	33	60		15
Cẩm Lệ	28	37	25		28	37	30		27	35	35		27	35	60		26	33	60		26	33	60		26	33	60		10
Sơn Trà	27	37	30		27	37	30		26	35	30		26	35	60		25	33	60		25	33	55		25	33	60		15
Hòa Khánh	29	38	30		29	38	30		27	36	25		27	36	60		26	33	60		26	33	55		26	33	60		8
Ngũ Hành Sơn	28	37	30		28	37	30		26	35	35		26	35	60		25	33	55		25	33	60		25	33	60		10
Hòa Tiến	27	36	30		27	36	30		26	35	25		26	35	60		25	33	60		25	33	60		25	33	55		15
Hải Vân	26	35	60		26	35	60		26	35	60		26	35	30		25	32	30		24	32	25		24	32	30		18
Hoàng Sa	26	32	35		26	32	25		26	32	25		26	32	55		25	31	60		25	31	60		25	31	60		25
Tam Kỳ	27	38	30		27	38	35		26	36	35		26	36	60		25	33	55		25	33	60		25	33	60		15
Thăng Bình	27	38	30		27	38	30		26	35	25		26	35	30		25	33	60		25	33	60		25	33	60		15
Hội An	26	37	60		26	37	30		26	35	30		26	35	60		25	33	60		25	33	60		25	33	55		8
Điện Bàn	27	38	55		27	38	30		27	36	30		27	36	55		26	33	60		25	33	55		25	33	60		12
Đại Lộc	26	36	60		26	36	60		26	35	25		26	35	55		25	33	60		25	33	60		24	33	60		10
Núi Thành	27	37	60		27	37	60		26	35	55		26	35	60		25	33	60		24	33	60		25	33	60		17
Tiên Phước	25	36	55		25	36	60		25	35	30		25	35	60		24	33	60		24	33	55		24	33	55		20
Trà My	24	36	60		24	36	55		24	35	60		24	35	60		24	31	60		24	31	60		24	31	60		40
Khâm Đức	24	36	60		24	36	60		24	35	30		24	35	60		24	31	60		24	31	55		24	31	60		35
Thạnh Mỹ	25	35	25		25	35	30		25	35	25		25	35	60		24	31	55		25	31	60		25	31	55		30
Quế Sơn	25	35	25		25	35	30		25	35	30		25	35	55		25	31	55		25	31	60		24	31	60		25
Đồng Giang	24	35	55		24	35	60		24	34	25		24	34	60		24	31	60		24	31	60		24	31	60		35
Tây Giang	24	35	30		24	35	25		24	34	55		24	34	60		24	31	55		24	31	60		24	31	55		30

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 25/08/2026

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Nguyễn Thanh Bằng

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Don
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avuong, Tây Giang và Hùng Sơn